

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH BẮC GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/2018/QĐST-HNGĐ

Bắc Giang, ngày 16 tháng 01 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 04/2018/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2018, V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Xuân L, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Số nhà A, tổ dân phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

* **Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1983

Địa chỉ: Số nhà A, tổ dân phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Xuân L và chị Nguyễn Thị C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Sau khi ly hôn giao anh Nguyễn Xuân L trực tiếp nuôi 02 con chung gồm Nguyễn Xuân N, sinh ngày 11/6/2004 và Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 16/4/2006; giao cho chị Nguyễn Thị C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Thùy T, sinh ngày 12/3/2008.

Về cấp d- ỡng nuôi con chung: Giữa anh Nguyễn Xuân L và chị Nguyễn Thị C không yêu cầu Toà án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công sức đóng góp chung, công nợ chung: Các đ- ơng sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Xuân L nhận chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Nhưng đ- ợc trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm anh Lâm đã nộp 300.000đ theo biên lai AA/2012/06536 ngày 05/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Xuân L số tiền còn lại theo biên lai nói trên là 150.000đồng.

Tr- ờng hợp quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo các quy định tại các điều 6, 7, 7^a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKS TP B;
- Chi cục THA TP B;
- UBND phường T, TP.B;
- Các đ- ơng sự;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Văn Hải